

Số: 01/2025/QĐST-HNGĐ

Gia Lai, ngày 15 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v “Yêu cầu xác định con cho cha”

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – GIA LAI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Thị Hồng Diễm

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Hoàng Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 – Gia Lai, tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Gia Lai tham gia phiên họp: Ông Trần Võ Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 – Gia Lai, tỉnh Gia Lai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 05/2025/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2025 về việc: “Yêu cầu xác định con cho cha” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân gia đình số 03/2025/QĐST- HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2025/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

1. Anh Trần Khánh T, sinh năm: 1995

Địa chỉ: Tổ D, Khu phố I, phường Q, tỉnh Gia Lai. (Trước đây là tổ 47, khu phố I, phường H, TP ., tỉnh Bình Định).

2. Chị Trần Thị Thanh N, sinh năm: 1996

Địa chỉ: Tổ D, Khu phố I, phường Q, tỉnh Gia Lai. (Trước đây là tổ 47, khu phố I, phường H, TP ., tỉnh Bình Định).

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Anh Võ Đăng N1, sinh năm: 1996

Địa chỉ: Khu phố D, phường P, tỉnh Lâm Đồng (Trước đây khu phố D, phường L, TP ., tỉnh Bình Thuận).

(Tại phiên họp hôm nay, anh T, chị N, anh N1 vắng mặt, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

*** Tại đơn yêu cầu và trong quá trình giải quyết việc dân sự, anh Trần Khánh T và chị Trần Thị Thanh N trình bày:** Trong thời gian chị Trần Thị Thanh N và anh Võ Đăng N1 còn là vợ chồng nhưng sống ly thân, anh T và chị N quen biết và nảy sinh tình cảm, trong thời gian chờ Tòa án giải quyết cho chị N ly hôn với anh N1 thì chị N mang thai con của anh T và sinh con vào ngày 30/01/2025, dự định đặt tên là Trần Bảo N2. Ngày 10/3/2025 Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận (nay là Toà án nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng, tỉnh Lâm Đồng) giải quyết cho chị N với anh N1 được ly hôn. Ngày 24.4.2025 anh T và chị N đăng ký kết hôn nhưng do thời điểm chị N sinh con thì chị N chưa ly hôn với anh N1 nên chưa thể làm thủ tục khai sinh cho con. Ngày 28/4/2025 anh T đã thực hiện xét nghiệm ADN với cháu N2 và kết quả xác định được cháu Trần Bảo N2 là con của anh T. Vì vậy để làm được giấy khai sinh cho con, anh T, chị N yêu cầu Tòa án giải quyết xác định anh Trần Khánh T là cha của cháu Trần Bảo N2.

*** Tại bản khai ngày 04/8/2053, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Võ Đăng N1 trình bày:** Giữa anh và chị Trần Thị Thanh N đã ly hôn vào 10.3.2025, tuy nhiên ngày 30.01.2025 chị N sinh cháu Trần Bảo N2 và hiện đang yêu cầu Toà án nhân dân khu vực 1 – Gia Lai, tỉnh Gia Lai xác định cháu N2 là con của anh Trần Khánh T, anh không có ý kiến gì và cũng không có tranh chấp gì. Vì đi lại xa và bận công việc nên anh có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt tại phiên họp của Toà án nhân dân khu vực 1 – Gia Lai, tỉnh Gia Lai.

Tại phiên họp sơ thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Gia Lai, tỉnh Gia Lai phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký phiên họp và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người yêu cầu anh Trần Khánh T, chị Trần Thị Thanh N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Võ Đăng N1 đã chấp hành đúng các quy định về quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về hướng giải quyết: Căn cứ Điều 89, 91, 102 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014: Chấp nhận yêu cầu của anh Trần Khánh T và chị Trần Thị Thanh N, xác nhận anh Trần Khánh T là cha của cháu Trần Bảo N2.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Anh Trần Khánh T và chị Trần Thị Thanh N có đơn yêu cầu xác định anh T là cha của con do chị Trần Thị Thanh N sinh ra ngày 30.01.2025 dự định đặt tên là Trần Bảo N2. Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật là việc Hôn nhân gia đình “Xác định con cho cha” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án

nhân dân khu vực 1 – Gia Lai, tỉnh Gia Lai. Người yêu cầu anh Trần Khánh T, chị Trần Thị Thanh N, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Võ Đăng N1 đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Căn cứ Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự mở phiên họp xét việc Hôn nhân gia đình vắng mặt các đương sự theo quy định của pháp luật.

[2]. Về yêu cầu của đương sự: Xét yêu cầu của anh Trần Khánh T và chị Trần Thị Thanh N thì thấy rằng: Chị Trần Thị Thanh N và anh Võ Đăng N1 đăng ký kết hôn vào ngày 13 tháng 7 năm 2016 tại UBND phường L, TP ., tỉnh Bình Thuận (nay là UBND phường P, tỉnh Lâm Đồng). Sau khi kết hôn, giữa chị N và anh N1 xảy ra mâu thuẫn trầm trọng nên đến ngày 06.11.2024 chị N nộp đơn xin ly hôn anh N1 đến Toà TP ., tỉnh Bình Thuận. Ngày 10/3/2025, TAND TP. Phan Thiết có Quyết định Công nhận thuận tình ly hôn số 40/2025/QĐST-HNGĐ công nhận thuận tình ly hôn giữa anh N1 và chị N. Trong thời kỳ hôn nhân với anh Võ Đăng N1, chị N có nảy sinh tình cảm với anh Trần Khánh T nên sau khi ly hôn với anh N1 đến ngày 24/4/2025, chị N và anh T đăng ký kết hôn tại UBND phường H, TP . (nay là phường Q, tỉnh Gia Lai). Ngày 30/01/2025, chị N sinh con với tên dự kiến đặt là Trần Bảo N2, cháu N2 là con chung trong thời kỳ hôn nhân giữa chị N và Võ Đăng N1 nên chị N không làm giấy khai sinh cho cháu N2 đứng tên cha là anh T được. Vào ngày 28/4/2025, anh Trần Khánh T đưa cháu Trần Bảo N2 đến Bệnh viện đa khoa mở rộng tỉnh B để làm xét nghiệm huyết thống cha – con. Theo kết quả xét nghiệm ADN của Viện công nghệ A và phân tích di truyền GENLAB thì anh Trần Khánh T có quan hệ huyết thống cha – con với người có tên dự kiến Trần Bảo N2 với độ tin cậy 99,9999%. Căn cứ theo quy định tại Điều 89, 91 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, yêu cầu của anh T, chị N là có căn cứ và phù hợp quy định tại Điều 88, 91 của Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân gia đình: Anh Trần Khánh T và chị Trần Thị Thanh N không phải chịu theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[4]. Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Tòa nên chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, Điều 39, Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 88, Điều 91, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật hôn nhân và gia đình;

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Trần Khánh T và chị Trần Thị Thanh N: Xác định anh Trần Khánh T là cha của con gái do chị Trần Thị Thanh N sinh ra vào ngày 30.01.2025 dự định đặt tên con là Trần Bảo N2.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân gia đình: Anh Trần Khánh T và chị Trần Thị Thanh N không phải chịu lệ phí sơ thẩm.

3. Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định, các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND KV 1 – Gia Lai;
- Phòng THADS KV 1 – Gia Lai;
- UBND Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phạm Thị Hồng Diễm